

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định về quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải
trung chuyên hành khách trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô;

Căn cứ Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BGTVT ngày 04 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyên hành khách của các đơn vị kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các Doanh nghiệp, Hợp tác xã kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định có đăng ký khai thác tuyến vận tải hành khách cố định đi và đến tại các bến xe; các đơn vị quản lý khai thác bến xe, điểm dừng đỗ đón, trả khách trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

2. Các xe ô tô vận tải hành khách đã được Sở Giao thông vận tải tỉnh Lâm Đồng cấp phù hiệu “XE TRUNG CHUYÊN” để hoạt động trung chuyển hành khách.

3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng có liên quan đến việc quản lý, xử lý vi phạm trong hoạt động trung chuyển hành khách bằng xe ô tô.

Điều 3. Quy định đối với xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách

Xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách phải đáp ứng đầy đủ các yêu cầu theo quy định tại khoản 9 Điều 3, khoản 5 Điều 4, khoản 1 Điều 12 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô (sau đây gọi tắt là Nghị định số 10/2020/NĐ-CP); Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ (sau đây gọi tắt là Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT) và Thông tư số 02/2021/TT-BGTVT ngày 04 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT.

Điều 4. Quy định đối tượng vận chuyển và phạm vi, thời gian hoạt động

1. Xe trung chuyển hành khách chỉ được đón, trả hành khách đã đăng ký đặt chỗ hoặc mua vé đi các tuyến vận tải hành khách cố định của đơn vị vận tải từ nơi ở đến bến xe khách hoặc điểm dừng đón, trả khách trên tuyến cố định đã được công bố và ngược lại. Hành khách đi xe trung chuyển không phải trả thêm bất kỳ khoản tiền nào ngoài việc trả tiền cước đi xe theo tuyến cố định.

2. Xe trung chuyển chỉ được hoạt động trong phạm vi nội huyện, thành phố; trừ trường hợp huyện, thành phố không có bến xe, điểm dừng đỗ của tuyến vận chuyển mà hành khách có nhu cầu thì được trung chuyển ra ngoài phạm vi huyện, thành phố.

3. Xe trung chuyển được hoạt động trung chuyển hành khách 24/24 giờ trong ngày và phù hợp với thời gian theo phương án khai thác tuyến vận tải hành khách bằng xe ô tô đã đăng ký với cơ quan quản lý tuyến.

Điều 5. Yêu cầu về đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông

1. Đơn vị vận tải phải có đầy đủ nơi đỗ xe, kể cả xe trung chuyển theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 67 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 và mục 8 Phụ lục I Nghị định số 10/2020/NĐ-CP.

2. Hoạt động trung chuyển hành khách phải đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông khi đón, trả khách theo quy định tại Luật Giao thông đường bộ năm 2008 và các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

3. Đơn vị vận chuyển có biện pháp hạn chế vận chuyển qua các tuyến đường có mật độ giao thông cao để giảm ùn tắc giao thông.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Sở Giao thông vận tải:

a) Có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc thực hiện Quyết định này. Đồng thời tổ chức quản lý, cấp phù hiệu xe trung chuyển cho các đơn vị kinh doanh vận tải theo quy định.

b) Tổ chức kiểm tra, xử lý các đơn vị, chủ phương tiện, lái xe trung chuyển có hành vi vi phạm trong quá trình hoạt động theo trách nhiệm, quyền hạn được giao.

c) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

d) Tổ chức kiểm tra và xử lý những vi phạm liên quan đến quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh theo quy định.

đ) Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

2. Công an tỉnh:

a) Phối hợp với Sở Giao thông vận tải tổ chức kiểm tra và xử lý những vi phạm liên quan đến quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh theo quy định.

b) Chỉ đạo lực lượng cảnh sát giao thông, cảnh sát trật tự, công an các địa phương thực hiện công tác kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm trong quá trình hoạt động theo trách nhiệm, quyền hạn được giao.

c) Kết nối, chia sẻ thông tin về xử phạt vi phạm hành chính đối với các đơn vị kinh doanh vận tải cho Sở Giao thông vận tải để phối hợp quản lý.

3. UBND các huyện, thành phố Đà Lạt và Bảo Lộc:

a) Phối hợp với Sở Giao thông vận tải, Công an tỉnh tăng cường công tác quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách thuộc địa bàn quản lý.

b) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến những quy định về công tác quản lý việc sử dụng xe trung chuyển hành khách, chỉ đạo thực hiện kiểm tra, xử lý vi phạm xảy ra trên địa bàn quản lý.

4. Các Doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định và đơn vị quản lý kinh doanh khai thác bến xe, điểm dừng đỗ đón trả khách chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Quyết định này.

Điều 7. Điều khoản thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2021.

Điều 8. Trách nhiệm thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Đà Lạt và Bảo Lộc và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Trong quá trình thực hiện Quyết định này, nếu có khó khăn, vướng mắc thì các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Giao thông vận tải để tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung kịp thời./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Giao thông vận tải (Vụ Pháp chế);
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra văn bản QPPL);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh Lâm Đồng;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 8;
- Website Chính phủ;
- Trung tâm Công báo Tin học;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, GT.



Trần Văn Hiệp